

Bản án số: 32/2021/HSST

Ngày: 16-3-2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà:* Ông Nguyễn Anh Đức.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Trần Thị Mai Lan.

2. Ông Phạm Trung Hiếu.

*Thư ký phiên toà:* Bà Võ Thu Hoài – Thư ký Toà án nhân dân Quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà:* Bà Trần Thị Vinh - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 3 năm 2021, tại Phòng xử án Toà án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh – Số 416/2 đường Dương Quảng Hàm, Phường 5, quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 232/2020/HSST ngày 23/12/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2021/QĐXXST-HS ngày 01/3/2021, đối với bị cáo:

**Thủy Ngọc Th1**; sinh năm 1983, tại Tp. Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: 105/H20/7C đường LVT, Phường A, quận GV, Tp. Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thủy Ngọc S1 và bà Nhan Thị T2; vợ Trang Hồng P1 (đã ly hôn), có 01 con sinh năm 2010; Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân:

-Ngày 15/01/2016 bị Tòa án nhân dân quận 12, Tp. Hồ Chí Minh áp dụng quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 18 tháng.

-Ngày 07/5/2018 bị Tòa án nhân dân quận 12, Tp. Hồ Chí Minh áp dụng quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 18 tháng.

Bị cáo bị bắt giam từ ngày 11/6/2020 (có mặt).

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Ông Phan Phước L1 (vắng mặt).  
Địa chỉ: Sơn Bình, Châu Đức, Bà Rịa – Vũng Tàu.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ ngày 10/06/2020, Thủy Ngọc Th1 điều khiển xe máy biển số 72F1 – 750.32 chở Trần Thị Minh P2 ngồi sau đi gặp một người thanh niên tên Thành Heo (không rõ lai lịch) tại một con hẻm thuộc đường Phạm Văn Bạch, quận GV, Tp. Hồ Chí Minh để mua ma túy tổng hợp (hàng đá) với giá tiền 3.000.000 đồng.

Sau khi mua ma túy xong, Th1 cất gói ma túy vừa mua vào trong túi áo trước ngực rồi điều khiển xe chở P2 quay về phòng thuê của Th1 tại khu vực phường Tân Chánh Hiệp, quận 12, Tp. Hồ Chí Minh. Tại đây, Th1 dùng điện thoại di động số 0938713704 gọi vào điện thoại di động số 0927977553 của một thanh niên tên Toàn (không rõ lai lịch) để trao đổi bán cho Toàn một gói ma túy tổng hợp (hàng đá) với giá tiền 5.500.000 đồng tại khu vực khách sạn Lê Nga, đường Phạm Văn Bạch, quận GV, Tp. Hồ Chí Minh.

Sau khi nghe điện thoại xong, Th1 lấy gói ma túy vừa mua phân thành hai gói nylon chứa ma túy, một gói ma túy Th1 bỏ trong túi áo khoác bên phải để bán cho Toàn, gói ma túy còn lại Th1 đưa cho P2 cầm cất giấu ở ngăn giữa của túi xách mà P2 đang đeo trên người.

Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, Th1 điều khiển xe máy chở P2 ngồi phía sau đến điểm đã hẹn để bán ma túy cho Toàn. Trên đường đi, Th1 lấy gói ma túy từ túi áo khoác bên phải đưa cho P2 cầm trên tay phải. Khi Th1 chở P2 đi đến trước nhà số 667/20 đường Tân Sơn, phường 12, quận GV, Tp. Hồ Chí Minh thì bị Công an kiểm tra và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang như đã nêu trên.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 02 gói nylon chứa tinh thể không màu đã được niêm phong thành một gói bên ngoài có chữ ký ghi tên Thủy Ngọc Th1, Trần Thị Minh P2 và hình dấu Công an Phường 12, quận GV, Tp. Hồ Chí Minh.

- 01 chiếc xe gắn máy biển số 72F1 – 450.32; 01 điện thoại di động hiệu Samsung số sim: 0909756895; 01 điện thoại di động hiệu Oppo số sim 0938713704; 01 áo khoác màu đen.

Tại kết luận giám định số 978/KLGD-H ngày 18/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Tp. Hồ Chí Minh kết luận: 02 gói nylon chứa tinh thể không màu đã được niêm phong thành một gói bên ngoài có chữ ký ghi tên Thủy Ngọc Th1,

Trần Thị Minh P2 và hình dấu Công an Phường 12, quận GV, Tp. Hồ Chí Minh. Trong đó, gói 01 là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 9,5635 gam loại Methamphetamine; Gói 02 là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 4,0579 gam loại Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số 03/CT-VKS ngày 17/12/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân quận GV, Tp. Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Thủy Ngọc Th1 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm i, khoản 2, điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận GV, Thành phố Hồ Chí Minh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để áp dụng đối với bị cáo và đề nghị xử phạt bị cáo Thủy Ngọc Th1 từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận GV, Tp. Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận GV, Tp. Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Lời khai nhận tội của bị cáo Thủy Ngọc Th1 tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra về thời gian, địa điểm, hành vi phạm tội cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Việc truy tố, luận tội của Viện kiểm sát nhân dân quận GV, Tp. Hồ Chí Minh đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi mua bán ma túy có khối lượng 13,6214 gam loại Methamphetamine. Đủ cơ sở xác định bị cáo Thủy Ngọc Th1 phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp quy định tại điểm i, khoản 2, Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, ma túy còn là nguồn gốc của nhiều loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội. Bị cáo

biết rõ tác hại của ma túy và đường lối xử lý của pháp luật rất nghiêm minh nhưng vì muốn có tiền tiêu xài không qua lao động chân chính nên đã bất chấp, cố ý phạm tội. Bản thân bị cáo đã nhiều lần bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Vì vậy, cần xử lý nghiêm minh, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian dài nhằm giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung.

[4]. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn, hối cải nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5]. Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5, Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Xét thấy tính chất vụ án và hoàn cảnh của bị cáo nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6]. Đối với Trần Thị Minh P2, quá trình điều tra P2 đã bỏ trốn, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra quyết định tạm đình chỉ và quyết định truy nã, khi nào có kết quả sẽ xử lý sau.

[7]. Đối với đối tượng tên Thành Heo (người bán ma túy cho Th1), Toàn chưa xác định được lai lịch khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

[8]. Về xử lý vật chứng:

[8.1]. Đối với 02 gói nylon chứa tinh thể không màu đã được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Thủy Ngọc Th1, Trần Thị Minh P2 và hình dấu Công an Phường 12, quận GV, Tp. Hồ Chí Minh là ma túy, vật Nhà nước cấm lưu hành và sử dụng nên tịch thu tiêu hủy;

[8.2]. Đối với 01 áo khoác màu đen Th1 mặc khi đi bán ma túy. Xét thấy không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy;

[8.3]. Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung số sim: 0909756895. Xét thấy, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo;

[8.4]. Đối với 01 điện thoại di động hiệu Oppo, số sim: 0938713704 của bị cáo Th1 sử dụng để mua bán ma túy nên tịch thu sung quỹ Nhà nước;

[8.5]. Đối với 01 xe máy biển số: 72F1-450.32, số máy: E3T6E188305, số khung: RLCUE1710GY126858, qua xác minh do anh Phan Phước L1, ngụ tại Sơn Bình, Châu Đức, Bà Rịa-Vũng Tàu đứng tên chủ sở hữu. Xác minh anh L1 có địa chỉ nêu trên nhưng đã bỏ đi khỏi địa phương, không rõ đi đâu. Thủy Ngọc Th1 khai chiếc xe trên mua của 01 người bạn mới quen không rõ nhân thân lai lịch, không làm giấy mua bán. Cơ quan điều tra đã tiến hành đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng đến nay vẫn chưa có ai đến liên hệ làm việc. Xét thấy, xe là phương tiện bị

cáo dùng để phạm tội, không có nguồn gốc rõ ràng nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[9]. Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm.

[10]. Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Thủy Ngọc Th1 phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ điểm i, khoản 2, Điều 251; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Thủy Ngọc Th1 08 (tám) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 11/6/2020.

- Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

+ Tịch thu tiêu hủy 02 gói nylon chứa tinh thể không màu đã được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Thủy Ngọc Th1, Trần Thị Minh P2 và hình dấu Công an Phường 12, quận GV, Tp. Hồ Chí Minh;

+ Tịch thu tiêu hủy 01 áo khoác màu đen;

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Oppo, số sim: 0938713704;

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 xe máy biển số: 72F1-450.32, số máy: E3T6E188305, số khung: RLCUE1710GY126858;

+ Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Samsung số sim: 0909756895.

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 254/PNK ngày 02/12/2020 của Công an quận GV, Tp. Hồ Chí Minh).

Buộc bị cáo nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành

án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại Điều 6, Điều 7, 7a, 7b, Điều 9 Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014, thời hiệu thi hành được thực hiện tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014./.

**Nơi nhận:**

- Viện kiểm sát nhân dân TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân quận GV;
- Công an quận GV;
- Trại giam nơi giam bị cáo;
- Cơ quan Thi hành án dân sự quận GV;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VP, HS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa***

***đã ký và đóng dấu)***

**Nguyễn Anh Đức**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Anh Đức**







